



CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VĨNH HUẾ Vinh Hue paper Joint - Stock Company

- Địa chỉ : 66/5 Quốc lộ 1 K, P. Linh Xuân, Q. Thủ Đức - TP.HCM
- GCNĐKKD số 4103000914 ngày 01/04/2002 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư cấp. Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 22 tháng 10 năm 2008.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VĨNH HUẾ NĂM 2009

I.- Lịch sử hoạt động của Công ty

+ Việc thành lập

- Tiền thân Công ty CP Giấy Vĩnh Huệ hiện nay là Xí Nghiệp Quốc Doanh Giấy Vĩnh Huệ được quốc hữu hóa tại quyết định số 129/QĐ-UB ngày 26/01/1978 của UBND TP. Hồ Chí Minh.
- Tháng 02/1992 được chuyển đổi tên gọi là Công ty Giấy Vĩnh Huệ trực thuộc Sở Công Nghiệp Thành phố tại quyết định số 311/QĐ-UB ngày 25/02/1992 của UBND/TP. Hồ Chí Minh.

+ Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần :

- Theo quyết định số 60/QĐ-UB ngày 04/01/2002 của UBND TP. Hồ Chí Minh về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Giấy Vĩnh Huệ thành Công ty CP Giấy Vĩnh Huệ.
- Đại Hội đồng cổ đông thành lập Công ty được tổ chức ngày 26/03/2002. Công ty hiện đang hoạt động theo giấy CNĐKKD số 4103000914 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 01/04/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 vào ngày 22/10/2008.
- Vốn điều lệ : 12 tỉ đồng

- + **Niêm yết** : Công ty chưa niêm yết. Công ty đã đăng ký Công ty đại chúng với UBCK Nhà nước theo công văn số 2716/BTC-UBCK ngày 26/02/2007 của Bộ Tài Chính.

- + **Ngành nghề kinh doanh** : Mua bán : Các sản phẩm giấy, Bột giấy, đũa tre, giấy vệ sinh các loại, giấy tã lót, giấy khăn, nguyên liệu sản xuất các loại, giấy công nghiệp bao bì duplex, giấy vụn nhập (với điều kiện không gây ô nhiễm môi trường), hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh). Sản xuất và in các loại giấy vàng mã - giấy cúng - giấy bao bì công nghiệp, đũa tre, bột giấy xuất khẩu (không hoạt động tại trụ sở). Dịch vụ hướng dẫn kỹ thuật công nghệ xử lý giấy vụn nhập bằng hóa chất để sản xuất bột giấy tái sinh và các loại giấy dùng cho ngành sản xuất giấy công nghiệp. Chế biến, gia công các mặt hàng lâm , thủy hải sản chế biến thủy hải sản (không chế biến thực phẩm tươi sống). Sản xuất băng vệ sinh phụ nữ. Cho thuê: kho, nhà xưởng. Đại lý ký gởi hàng hóa. Trồng rừng (không hoạt động tại TP. Hồ Chí Minh).

II.- Báo cáo của Hội Đồng Quản trị

1) Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2009.

- a) Hệ quả của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu vẫn tồn tại, tiếp diễn trong năm 2009, dù cả thế giới nỗ lực ngăn chặn và từng bước phục hồi dần nhưng còn ở mức độ thấp và cũng rất khó khăn. Giấy Vĩnh Huệ cũng không thoát ra được quỹ đạo chung đó. Tuy vậy, với sự kiên trì, nhẫn nại đeo bám thị trường để cố gắng giữ cho được sự ổn định và từng bước chuyển đổi chiến lược kinh doanh từ lượng sang chất, từ chỉ tập trung cho xuất

khả năng chú trọng và tập trung mở rộng thị phần nội địa v.v... Tổng doanh thu năm 2009 vẫn thực hiện được 120,58 tỉ đồng, đạt 100% kế hoạch theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

- b) Nguyên nhân có được kết quả hết sức khả quan này là nhờ :
- Sự năng động, sáng tạo của HĐQT, Ban Giám Đốc Công ty trong quá trình lãnh đạo, điều hành SXKD phù hợp với yêu cầu, điều kiện mới của thị trường trong và ngoài nước.
 - Các giải pháp đầu tư, nâng cao chất lượng và sản phẩm giấy có giá trị cao của năm 2008 tiếp tục phát huy hiệu quả (Năm 2009 giảm gần 700 tấn so với năm 2008 nhưng tổng doanh thu vẫn bằng với năm 2008).
 - Thị trường, thị phần tiềm năng cả nội địa và xuất khẩu đều được đưa vào khai thác kinh doanh (thị trường Mỹ tiêu thụ trong năm 2009 là 70 tấn; thị trường nội địa tăng 23% so với năm 2008).
 - Giải pháp tài chính : Nhờ có uy tín đối với các ngân hàng nên việc vay kích cầu (hỗ trợ 4% lãi suất), vay đầu tư được kịp thời đã tạo điều kiện cho Công ty chuyển đổi mặt hàng, nâng chất lượng sản phẩm đúng lúc, đúng thời cơ v.v. . . Tiếp tục vay vốn tín dụng bằng ngoại tệ với lãi suất thấp, cho việc nhập giấy phế liệu dự trữ được thuận lợi, bảo đảm sản xuất ổn định cho sản phẩm giấy chủ lực hiện nay của Công ty (giấy tissue).
- c) Cải tạo nhà xưởng, sử dụng hợp lý, Công ty xây dựng thêm được 4000 m² nhà kho và đưa vào hoạt động từ tháng 01/2009 để tăng thêm nguồn thu cho Công ty.
- d) Chi nhánh Đăknông tiếp tục liên kết với các đơn vị có cùng ngành nghề để gia công chế biến nông, lâm sản nhằm sử dụng hiệu quả khuôn viên nhà xưởng hiện có. 06 tháng đầu năm 2009 có lợi nhuận nhưng 06 tháng cuối năm lại gặp nhiều khó khăn. Do vậy, HĐQT đang tìm đối tác mới để tiếp tục liên kết liên doanh trong gia công chế biến nông lâm sản trong năm 2010. đồng thời, tìm mọi giải pháp để tiếp tục khai thác tốt vùng nguyên liệu tại lòng hồ thủy điện Đồng Nai 3 và 4 nhằm bảo đảm giá đầu vào thật ổn định cho nguyên liệu bột giấy xốp xuất khẩu, bột mặt giấy carton và tấm dũa tre v.v. . .

2) Tình hình thực hiện 2009 :

- Lợi nhuận sau thuế :	3,307 tỉ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Doanh thu :	2,74%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ :	27,56%
- Thu nhập bình quân :	2.285.000 đồng/tháng
- Lợi nhuận thực hiện/kế hoạch :	103,34 %

3) Những thay đổi chủ yếu trong năm :

- Chất lượng sản phẩm ngày càng tốt hơn và giá thành hợp lý hơn là điều kiện để Công ty tăng tính cạnh tranh, tạo cơ hội để hội nhập thị trường trong và ngoài nước một cách bền vững (Năm 2009, 2010 sản phẩm tiêu dùng của Giấy Vĩnh Huế tiếp tục được người tiêu dùng bình chọn là hàng VNCLC và khách hàng Mỹ đã và đang hợp đồng tiêu thụ sản phẩm của Công ty).
- Tài sản cố định (theo nguyên giá) trong năm 2009 tăng 4 tỉ đồng so với năm 2008 cũng đã tạo ra sự thay đổi từng bước về thiết bị và công nghệ theo định hướng là gia tăng chất lượng và giá trị sản phẩm, định hình và cơ cấu lại sản phẩm chủ lực để qui hoạch lại thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước trên cơ sở không giảm doanh thu và phải tăng lợi nhuận.
- Chất lượng quản lý điều hành sản xuất kinh doanh dần dần thể hiện được tính chuyên nghiệp, ý thức trách nhiệm của tập thể CB.CNLD ngày càng tốt hơn, cao hơn thể hiện qua năng suất lao động tăng, chất lượng sản phẩm ổn định, giữ và giảm được giá thành v.v. . .
- Các SP giấy của Vĩnh Huế có mặt rộng rãi trên thị trường nội địa và có xu hướng tăng được người tiêu dùng ủng hộ.
- Qui hoạch lại mặt bằng, sản phẩm ..v.v....

4) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2010 :

- Doanh thu	135 tỉ	phần đầu	140 tỉ
- Lợi nhuận trước thuế	5 tỉ	phần đầu	5,5 tỉ
- Lợi nhuận sau thuế	4 tỉ	phần đầu	4,4 tỉ
- Cổ tức	19 %	phần đầu	20%
- Thu nhập bình quân	2,5 triệu đồng/tháng - 2,8 triệu đồng/tháng		

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Đầu tư thêm 01 dây chuyền xeo giấy carton với công suất khoảng 9.000 tấn/năm phục vụ cho tiềm năng phát triển của ngành bao bì giấy 3 lớp – 5 lớp tiêu thụ nội địa và xuất khẩu (thay máy xeo 1 hiện nay).
- Từng bước đưa sản phẩm giấy photocopy ra thị trường tiêu thụ song song với các loại giấy tissue đã có chỗ đứng trên thị trường hiện nay và nhất là hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, cửa hàng dịch vụ photocopy . . .
- Trong một vài năm tới, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ tre và gỗ rừng trồng cần được định hình dần ở Công ty để đa dạng hóa ngành nghề, tận dụng lợi thế đặc thù của Công ty về các mối quan hệ với chủ rừng, quan hệ thị trường nước ngoài đang có v.v. . .
- Tiếp tục xây dựng thương hiệu Giấy Vĩnh Huế thành thương hiệu mạnh

III.- Báo cáo của Ban Giám Đốc :

1) Báo cáo tình hình tài chính :

- Báo cáo tài chính năm 2009 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2009, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp chuẩn mực chế độ kế toán Việt nam và tuân thủ các qui định hiện hành có liên quan.

2) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2009.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	120,579 tỉ đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính	37,340 triệu đồng
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4,307 tỉ đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,200 tỉ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	892 triệu đồng
- Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu	28.022 đồng
- Cổ tức trên 01 cổ phiếu	18.000 đồng

3) Những tiến bộ Công ty đã đạt được.

- Đầu tư hiệu quả, lượng tài sản tăng, lợi nhuận đảm bảo đạt kế hoạch.
- Thương hiệu có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước đó là tiềm năng phát triển bền vững cho thời gian tới.
- Kết quả SXKD tăng trưởng về chất, đảm bảo chi trả cổ tức theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện tốt các chi phí và trích lập các quỹ theo chỉ tiêu Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

4) Kế hoạch phát triển trong tương lai :

- Chi nhánh Đăknông tiếp tục liên kết với các đối tác cùng ngành nghề để gia công chế biến nông lâm sản, vừa cung cấp nguyên liệu mảnh, thẻ tre cho Công ty vừa tham gia thị trường nội địa và xuất khẩu các sản phẩm gia công chế biến nông lâm mới..

- Sử dụng hiệu quả hệ thống xử lý mực và đồng bộ hóa qui trình SX cho các loại sản phẩm có giá trị gia tăng cao.
- Quản lý, điều hành SXKD đúng qui trình quản lý chất lượng ISO 9001-2008.
- Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ chủ sở hữu, nguồn vốn vay ngân hàng . Tận dụng tối đa các nguồn vốn vay kích cầu của thánh phố, của Chính phủ trong việc đổi mới công nghệ thiết bị hiện nay.
- Đầu tư mới máy xeo giấy VS để cung cấp đủ theo nhu cầu của thị trường.
- Tăng cường xuất khẩu các SP khăn giấy sang thị trường Mỹ.
- Củng cố thị trường Campuchia ..v...v....
- Từng bước gầy dựng lại thị trường Đài Loan
- Hoàn chỉnh công tác qui hoạch mặt bằng tăng cường cho thuê kho, nhà xưởng v..v....
- Tiếp tục giữ vững và mở rộng thị trường nội địa (Du lịch, Thành phố lớn ..v...v...)

IV. Báo cáo tài chính

(Đợc đính kèm theo báo cáo)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán :

1) Kiểm toán độc lập :

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH kiểm toán TÂM VIỆT thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2009.
- Ý kiến kiểm toán độc lập :
Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty CP Giấy Vĩnh Huế đã phản ảnh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2009, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.
- Các nhận xét đặc biệt (Thư quản lý) : Không

2) Kiểm toán nội bộ (Công ty chưa có kiểm toán nội bộ)

VI Các Công ty có liên quan : Không

VII Tổ chức và nhân sự :

- a) - Ban Giám Đốc công ty gồm 3 người : 1 Giám đốc và 2 Phó giám đốc.
- Năm 2009, không có thay đổi Ban Giám Đốc điều hành và kế toán trưởng. Ban Giám Đốc và kế toán trưởng đều đã qua các lớp đào tạo và quản trị Công ty.
 - Lý lịch cá nhân trong Ban Giám Đốc và kế toán trưởng

STT	HỌ VÀ TÊN	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ
1	Nguyễn Hoa	1963	Cử nhân khoa học	Giám Đốc Cty
2	Lê Thanh Liêm	1955	Cử nhân khoa học	Phó Giám Đốc Cty
3	Trần Thành Phương	1955	Cử nhân hóa	Phó Giám Đốc Cty
4	Dương Kim Ngọc	1954	Cử nhân kế toán - TC	Kế toán trưởng

- Quyền lợi của Ban Giám Đốc và Kế toán trưởng : Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác thực hiện theo điều lệ và qui chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty đã được ban hành.

b) Các phòng ban

- Phòng Tổ chức - hành chánh
- Phòng Kế toán - tài chánh

- Phòng Kinh tế - kỹ thuật
- Phòng Tiêu thụ - xuất nhập khẩu
- Chi nhánh Đăk Nông
- * Tổng số CB-CNLD (tính đến 31/12/2009) : 450 người.
- * Chính sách đối với người lao động :
 - Thực hiện đúng và đầy đủ chính sách, chế độ của nhà nước và Công ty.
 - Hàng năm có điều chỉnh đơn giá tiền lương sát với tốc độ lạm phát của thị trường.

VIII. Thông tin cổ đõng và Quản trị Công ty :

1) Quản trị Công ty :

Hội đõng quản trị : Không có sự thay đổi

Số lượng : 5 thành viên (Không có thành viên độc lập không điều hành)

1/ Nguyễn Hoa : Đại diện vốn Nhà nước - Chủ tịch kiêm Giám Đốc Cty

2/ Lê Thanh Liêm - Phó Chủ tịch kiêm PGĐ Cty

3/ Trần Thành Phương UV/HĐQT kiêm Phó Giám Đốc Cty

4/ Dương Kim Ngọc UV thường trực /HĐQT kiêm Kế toán trưởng Cty

5/ Lê Thị Kim Chi UV/HĐQT kiêm Trưởng phòng TT-XNK Cty

- Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên HĐQT chiếm 33,20 % vốn điều lệ Công ty.
- Hoạt động của HĐQT : Thực hiện 04 cuộc họp định kỳ và 02 cuộc họp đột xuất.
- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT : Không có tiểu ban
- Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2009 : 72.000.000 đồng.
- * Ban kiểm soát : Không có sự thay đổi
 - Số lượng : 03 thành viên (có 1 thành viên độc lập không điều hành)
 - 1) Trần Văn Hữu - Phó phòng Kinh tế kỹ thuật : Trưởng Ban kiểm soát
 - 2) Nguyễn Ngọc Đức - Phó phòng kế toán TC - Thành viên
 - 3) Đặng Kim Lan - Trưởng ban kiểm soát Tcty Liksin - Thành viên độc lập
- Tổng số cổ phần nắm giữ của các thành viên BKS chiếm 6,05 % vốn điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc thực hiện điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đõng cổ đõng và thường xuyên kiểm tra theo dõi mọi hoạt động SXKD của Công ty.
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám Đốc đều đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.
- Thù lao HĐQT và BKS được chi trả theo từng tháng và theo đúng NQ của ĐHCĐ .

2) Các dữ liệu thống kê về cổ đõng

2.1) Cổ đõng trong nước :

- Cơ cấu cổ đõng đến thời điểm 31/12/2009.
 - Cổ đõng nhà nước : 01
 - Cổ đõng cá nhân : 139
 - Cổ đõng pháp nhân : 02
- Thông tin chi tiết về từng cổ đõng lớn :
 - Tổng Công ty Liksin 15 % vốn điều lệ.

2.2) Cổ đõng nước ngoài : Không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch